

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17/3/2023

V/v “Xin ly hôn, tranh chấp về
nuôi con, chia tài sản chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền; ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17/3/2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 87/2022/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2022 về việc “Xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị K O ; sinh năm: 1978; địa chỉ: Số nhà S, đường Việt Lào, thị trấn T S , huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Hoàng Tr Ngh ; sinh năm: 1971; địa chỉ: Số nhà S, đường Việt Lào, thị trấn T S , huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 08/8/2022, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đinh Thị K O trình bày:

Về tình cảm: Chị Đinh Thị K O và anh Hoàng Tr Ngh đăng ký kết hôn vào ngày 19/7/2002 tại Ủy ban nhân dân xã S , huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại thị trấn T S , huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, đến năm 2017 chị đã làm đơn xin ly hôn, vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn thụ lý giải quyết, sau đó thì chị đã rút đơn về đoàn tụ và Tòa án đã đình chỉ vụ án, tuy nhiên được một thời gian thì tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến bất hòa quan điểm

sống, không thể chia sẻ cùng nhau, lâu dần không còn yêu thương, tôn trọng nhau. Vợ chồng vẫn sinh sống cùng chung một nhà nhưng không ăn cơm chung, không ngủ chung và đã sống ly thân với nhau từ tháng tháng 02/2023 (sau Tết Nguyên đán) cho đến nay. Nay vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị O làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị O được ly hôn với anh Hoàng Tr Ngh .

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung, tên là Hoàng H Ph , sinh ngày 14/02/2003; Hoàng B L, sinh ngày 07/4/2007; Hoàng Q V , sinh này 03/3/2010. Đối với cháu Ph đã trên 18 tuổi nên chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị có nguyện vọng nhận nuôi cháu Hoàng B L , để cho anh Nghĩa nuôi cháu Hoàng Q V và không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Trong đơn khởi kiện chị O có yêu cầu Tòa án giải quyết nhưng sau đó chị O đã rút yêu cầu chia tài sản.

- Trong biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn anh Hoàng Tr Ngh trình bày:

Anh Ngh thừa nhận về thời điểm đăng ký kết hôn cũng như thời gian xảy ra mâu thuẫn và lý do mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Nhưng anh xét thấy tình cảm vẫn còn với chị O , anh mong muốn được đoàn tụ để xây dựng gia đình hạnh phúc, cùng nhau nuôi dưỡng, chăm sóc con cái. Do đó, anh không đồng ý ly hôn với chị O.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như chị O trình bày là đúng thực tế. Nếu không thể đoàn tụ và Tòa án giải quyết ly hôn thì anh Ngh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Q V và để chị O nuôi dưỡng cháu Hoàng B L , và không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của cháu Hoàng B L và cháu Hoàng Q V : Nếu bố mẹ ly hôn thì nguyện vọng được sống cùng với mẹ là chị O .

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã dày công hòa giải để chị O , anh Ngh đoàn tụ, tuy nhiên do không có tiếng nói chung nên việc hòa giải đoàn tụ không thành. Do vậy, Tòa án phải mở phiên tòa xét xử vụ án theo quy định.

** Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, kiểm sát việc tuân theo pháp luật có ý kiến như sau:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi Tòa án tiến hành thụ lý đơn, giải quyết vụ án cho đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, bị đơn thực hiện tương đối đầy đủ các quy định pháp luật.

- Về ý kiến giải quyết nội dung vụ án: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, đối chiếu với các quy định của pháp luật có cơ sở đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của chị Đinh Thị K O, đồng ý cho chị O ly hôn với anh Ngh.

+ Về con chung: Xét nguyện vọng và mong muốn của các con chung (các cháu đã trên 07 tuổi), điều kiện thực tế của chị O và anh Ngh, cũng như nhằm đảm bảo điều kiện phát tốt nhất cho các cháu về thể chất cũng như tinh thần; đối chiếu với quy định tại Điều 58; Khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, cần giao cháu Hoàng B L, sinh ngày 07/4/2007 cho chị Đinh Thị K O và cháu Hoàng Q V, sinh ngày 03/3/2010 cho anh Hoàng Tr Ngh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không bên nào phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc nguyên đơn chị Đinh Thị K O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Đinh Thị K O có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn giải quyết ly hôn, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Hoàng Tr Ngh có địa chỉ cư trú tại số nhà S, đường Việt Lào, thị trấn T S, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị K O và anh Hoàng Tr Ngh trên cơ sở tự do, tự nguyện tìm hiểu tiến tới hôn nhân và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Kim, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh theo Giấy đăng ký kết hôn số 32, quyển số 01, ngày 19/7/2002, nên xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị O và anh Ngh trình bày: Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng thời gian thì đến năm 2007 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn. Lý do là vì hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, mất lòng tin ở nhau, năm 2017 chị O đã làm đơn ly hôn và Tòa án đã thụ lý giải quyết, nhưng sau đó chị O đã rút đơn, vợ chồng trở về đoàn tụ, nên Tòa án đã đình chỉ vụ án. Tuy nhiên, sau khi về đoàn tụ được một thời gian thì vợ chồng lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn. Sự việc đã được hai

bên nội ngoại, anh em bạn bè khuyên bảo nhiều lần nhưng không thành, vợ chồng vẫn không hàn gắn được tình cảm. Vợ chồng vẫn sinh sống cùng chung một nhà nhưng không ăn cơm chung, không ngủ chung và đã sống ly thân với nhau từ sau tết Nguyên đán năm 2023, từ đó đến nay không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Điều này chứng tỏ hôn nhân giữa chị O và anh Ngh đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị O xin được ly hôn với anh Ngh là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, nên cần chấp nhận, đồng ý cho chị O được ly hôn với anh Ngh.

[3] Về quan hệ con chung: Các bên đương sự có 03 con chung, tên là Hoàng H Ph, sinh ngày 14/02/2003; Hoàng B L, sinh ngày 07/4/2007; Hoàng Q V, sinh ngày 03/3/2010.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Đối với cháu Hoàng H Ph đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực dân sự, nên không xem xét việc giao cho ai chăm sóc, nuôi dưỡng là đúng với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Đối với cháu Hoàng B L và Hoàng Q V (đã trên 07 tuổi và dưới 18 tuổi), chị O và anh Ngh đã thống nhất việc chị O sẽ nuôi dưỡng cháu L và anh Ngh nuôi dưỡng cháu V. Mặc dù cả cháu L và cháu V đều có nguyện vọng ở với chị O, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy, chị O không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập mỗi tháng chỉ từ 5 đến 7 triệu đồng, tại phiên tòa chị trình bày nếu chị nuôi cả hai cháu sẽ không thể đảm bảo được điều kiện vật chất đầy đủ cho cả hai con vì cả hai con đang ở tuổi ăn, tuổi học. Vậy, xét thấy cần giao cho chị O và anh Ngh mỗi người nuôi dưỡng một con và không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như nguyện vọng của chị O và anh Ngh là phù hợp, đảm bảo cho các cháu có đủ điều kiện phát triển về mọi mặt, đồng thời cũng phù hợp với quy định tại Điều 58; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Trong đơn khởi kiện chị O có yêu cầu chia tài sản chung, nhưng sau đó chị O có đơn không yêu cầu giải quyết chia tài sản chung; bị đơn anh Hoàng Tr Ngh không có yêu cầu chia tài sản chung, nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung của chị O là phù hợp và có căn cứ.

[5] Về án phí: Chị Đinh Thị K O là nguyên đơn, nên chị O phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật; trả lại tiền tạm ứng án phí chia tài sản cho chị O.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58; Khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị K O được ly hôn với anh Hoàng Tr Ngh.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng B L, sinh ngày 07/4/2007 cho chị Đinh Thị K O và giao cháu Hoàng Q V, sinh ngày 03/3/2010 cho anh Hoàng Tr Ngh trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Chị O, anh Ngh có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản, cũng như không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của mỗi người.

3. Đình chỉ yêu cầu chia tài sản của chị Đinh Thị K O; chị O có quyền yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân bằng một vụ án khác. Chị Đinh Thị K O được nhận lại số tiền 44.700.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006380, ngày 18/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Về án phí: Chị Đinh Thị K O phải chịu 300.000đ án phí ly hôn, chị O đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006382 ngày 18/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hương Sơn, nay không phải nộp nữa.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- UBND xã Sơn Kim;
- Chi cục THADS Hương Sơn;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ + VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Đạt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Sỹ Huyền

Nguyễn Khắc Hải

Mai Văn Đạt

